

Số: /TB-BV

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2026-2028 cho Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2026-2028 tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam kính mời các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm quan tâm đến lĩnh vực này gửi báo giá với các nội dung chính sau đây:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam,
Địa chỉ: 107 Quang Trung, xã Đại Lộc, TP Đà Nẵng.

2. Thông tin của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Võ Thị Thùy Trang Chức vụ: PTP. Hành chính quản trị
- Số điện thoại: 0935485102

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: 107 Quang Trung, xã Đại Lộc, TP Đà Nẵng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2026 đến trước 17 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá tiếp nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày đơn vị ký báo giá, được ký và đóng dấu của công ty. Trường hợp báo giá có nhiều trang, đề nghị đơn vị đóng dấu giáp lai.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Bảng báo giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín ở phong bì. Ghi rõ tên và địa chỉ, số điện thoại liên hệ của đơn vị tham gia gửi báo giá.

2. Báo giá phải chào theo đúng số lượng nhân lực; số lượng thiết bị, hóa chất, vật dụng thay thế, vật tư vệ sinh và nội dung yêu cầu.

(Nội dung chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm).

Vậy Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam kính thông báo rộng rãi trên Webside của Bệnh viện và trên mạng đấu thầu quốc gia đến các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực này vui lòng gửi Báo giá về địa chỉ nêu trên.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ “Thư chào giá Thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2026-2028”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thống Nhất

trangnt57-29/06/2026 07:19:44-trangnt57-trangnt57-trangnt57

Phụ lục 01
DANH MỤC CÁC NỘI DUNG YÊU CẦU
(Đính kèm Thông báo số /TB-BV ngày / /2026
của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

1. Số lượng nhân lực vệ sinh

STT	Nội dung	Số người	Đơn giá	Giá 01 tháng	Giá 24 tháng
1	Nhân lực làm vệ sinh toàn viện	64			
	Tổng cộng	64			

Nhà thầu phải đảm bảo số lượng nhân lực làm việc 64 người (*Chủ động lập kế hoạch, dự phòng nhân lực để thay thế ốm đau, nghỉ phép...*).

2. Thiết bị

Cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc, các vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24/24.

STT	Thiết bị vệ sinh, máy móc	ĐVT	Số lượng yêu cầu tối thiểu/ 2 năm	Mức độ đáp ứng	
				Đạt	Không đạt
01	Máy đánh sàn	Máy	01		
02	Máy hút bụi hút nước	Máy	01		
03	Xô lau	Cái	65		
04	Xe vệ sinh	Chiếc	46		
05	Cán nhôm đa năng	Cái	04		
06	Cán lau ướt nhôm	Cái	46		
07	Dây thông tắc vệ sinh	Cái	05		
08	Thang nhôm	Cái	02		
09	Bộ gạt kính	Bộ	05		
10	Cây đẩy ảm chữ T (inox)	Cái	46		
11	Thùng/xô đựng tải lau sạch/bàn có nắp đậy	Cái	92		
12	Xe vệ sinh ngoại cảnh	Chiếc	02		
13	Xèng xúc đất, cát ngoại cảnh	Cái	02		

3. Hoá chất và vật dụng phải thay thế thường xuyên

STT	Hóa chất, vật dụng thay thế thường xuyên	ĐVT	Số lượng yêu cầu tối thiểu/ 2 năm
I	Hóa chất (Theo quy định của Bộ Y tế)		
1	Hoá chất lau kính, gương, inox...	Lít	300
2	Hoá chất lau khử khuẩn tủ, giường Inox (chống rỉ sét)	Lít	200
3	Hoá chất tẩy rửa, khử khuẩn vệ sinh toilet	Lít	900
4	Hoá chất khử mùi, làm thơm	Lít	340
5	Hoá chất tẩy rửa, khử khuẩn lau sàn (amonium bậc 4 và tương đương)	Lít	3.900
6	Xà phòng (giặt)	Kg	900
7	Cloramin B	Kg	400
II	Vật dụng thay thế thường xuyên		
1	Bàn chải, cọ lau, bình xịt, ky rác...	Bộ	122
2	Tải lau ướt hình chữ nhật	Chiếc	1.500
3	Khăn lau vệ sinh	Chiếc	500
4	Chổi quét ngoại cảnh	Chiếc	40
5	Chổi nhựa quét nước	Chiếc	90
6	Trang phục bảo hộ lao động công ty tự cung ứng đủ cho công nhân vệ sinh theo quy định		

4. Vật tư vệ sinh:

STT	Tên vật tư	Số lượng yêu cầu tối thiểu/2 năm	Ghi chú
1	Giấy vệ sinh	300.000 cuộn	Đạt tiêu chuẩn Việt Nam
2	Nước rửa tay	3000 lít	Theo quy định của Bộ Y tế
3	Bao rác	10.000 kg	Đúng theo quy định bao đựng rác thông tư 20/BYT về chất thải trong cơ sở y tế

5. Nội dung yêu cầu thực hiện:

5.1. Nhân lực vệ sinh thực hiện theo khu vực:

STT	Tên vị trí	Diện tích (m ²)	Nhân lực	Ghi chú
1	Khoa Khám bệnh	2.670	4	
2	Khu hành chính, Cấp cứu và Xét nghiệm	1.550	4	
3	Khoa CDHA; Khoa Dược; Khoa Giải phẫu bệnh	1.409	2	
4	Khoa Mắt; Khoa Răng Hàm Mặt	888	2	
5	Khoa Tai Mũi Họng; Khoa Gây mê - Hồi sức	1.108	3	
6	Khoa Nội tổng hợp Khu An Điem	391	1	
7	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc tầng 1, Khoa Nội thận tầng 2, Khoa Nội Hô hấp tầng 3	3.226	6	
8	Khoa Lão học - Tâm thần - Thần kinh	781	2	
9	Khoa Y dược cổ truyền, Khu điều trị nội trú, ngoại trú	1.210	2	
10	Khoa Truyền nhiễm (Bố trí Phòng chức năng làm việc)	781	1	
11	Khoa Ung bướu - Huyết học lâm sàng	396	1	
12	Khoa Tim mạch	760	2	
13	Khoa Ngoại Chấn thương tầng 1,2; Khoa Ngoại Thần kinh tầng 3	1.662	5	
14	Khoa Phụ Sản tầng 1+2, khoa Nhi tầng 3+4, Khoa Tiêu hóa tầng 5	5.667	7	
15	Khoa Nội C (Điều trị cho bà mẹ VNAH và cán bộ)	380	1	
16	Khoa Phục hồi chức năng Nhà tập phía sau khoa PHCN Nhà trung chuyển	1.862	4	
17	Khoa Thận nhân tạo tầng 1; khoa Ngoại tổng hợp tầng 2+3, khoa Da liễu tầng 4 Tầng 5	5.050	6	
18	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế Phòng Công nghệ thông tin	120	1	
19	Khu nhà tiêm chủng (đã bố trí cho Lái xe ở)	200		
20	Khoa Truyền nhiễm – Lao (5 tầng), Nhà đại thể (1 tầng), Nhà cầu nối (2 tầng)	6.033	5	

21	Khu vực ngoại cảnh bệnh viện	11.820	4	
22	Giám sát		1	
	Tổng cộng	47.964	64	

5.2. Nội dung công việc thực hiện: Tiêu chuẩn kỹ thuật đánh giá năng lực đội ngũ làm sạch, vệ sinh môi trường Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

5.2.1. Cơ sở pháp lý:

- Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định số 4920/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt khu phẫu thuật.

- Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế.

5.2.2. Mục tiêu:

- Tăng cường chất lượng của đội ngũ làm sạch, vệ sinh môi trường đối với hợp đồng thuê ngoài.

- Thống nhất các yêu cầu cơ bản thực hiện vệ sinh môi trường đối với các hợp đồng thuê ngoài, áp dụng cho Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

5.2.3. Đối tượng áp dụng:

Bệnh viện, phòng khám có hợp đồng thuê mướn dịch vụ làm sạch, vệ sinh môi trường bề mặt.

5.2.4. Nội dung chi tiết:

STT	Nội dung yêu cầu
1	Hồ sơ năng lực của công ty thuê ngoài
1.1	Trình bày quy trình làm sạch phù hợp (đính kèm cam kết thực hiện đúng quy trình) cho từng khu vực đúng theo hướng dẫn tại Quyết định số 3916/QĐ-BYT về vệ sinh môi trường và Quyết định số 4290/QĐ-BYT về vệ sinh môi trường bề mặt khu phẫu thuật của Bộ Y tế (ví dụ: quy trình làm sạch khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao, buồng phẫu thuật, buồng thủ thuật, buồng bệnh, phòng hành chính...).
1.2	Trình bày quy trình phân loại, thu gom và vận chuyển chất thải đúng theo thông tư số 20/2021/TT-BYT của Bộ Y tế.
2	Phương pháp vệ sinh công nghiệp
2.1	Cam kết thực hiện đầy đủ các công việc làm sạch hàng ngày, tổng vệ sinh hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, 6 tháng tại các khu vực làm sạch mà nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện.
2.2	Có phương pháp làm sạch công nghiệp hiện đại không cần dùng chổi quét tại buồng bệnh và buồng kỹ thuật. Thay khăn, đầu lau mỗi 20m ² bề mặt.

2.3	Có đầy đủ dụng cụ làm sạch riêng cho từng khu vực như khăn, đầu lau, thau, có màu sắc phân biệt rõ ràng cho 4 vùng phân biệt (Khu vực yêu cầu vô khuẩn cao, nguy cơ ô nhiễm cao, nguy cơ ô nhiễm trung bình và nguy cơ ô nhiễm thấp). <i>Phụ lục 2 – Quy định màu sắc dụng cụ vệ sinh.</i>
2.4	Có quy định quy định ký hiệu, màu sắc: bao nylon chứa chất thải, thùng rác các loại, xô, xe vận chuyển rác (từ các khoa, phòng về nhà chứa rác) đúng theo thông tư số 20/2021/TT-BYT của Bộ Y tế.
2.5	Đầu lau, khăn lau phải sử dụng loại đầu lau, khăn lau sợi sinh học, đảm bảo còn chất lượng tốt. Đầu lau dơ phải được thu gom, giặt sạch, xử lý đúng quy trình sau khi lau (giặt riêng theo từng loại nhiễm và không nhiễm). Giặt khăn, đầu lau của toàn bệnh viện/phòng khám tập trung tại vị trí quy định.
2.6	Không tập trung rác tại khoa/phòng/bộ phận và chỉ lưu tạm thời rác đúng tại khu vực bệnh viện quy định.
2.7	Xe vận chuyển rác từ các khoa, phòng và khu vực công cộng về nhà chứa rác phải đảm bảo an toàn, vệ sinh, có nắp đậy kín, không mùi hôi, không rỉ nước khi vận chuyển. Bánh xe có vỏ bằng cao su, ruột bơm hơi (hoặc có thiết bị đảm bảo khi di chuyển hạn chế tối đa tiếng ồn), thiết kế dễ dàng lấy rác và dễ rửa thùng xe sạch sẽ, khô ráo sau mỗi lần vận chuyển rác. Xe bị hư hỏng phải có xe thay thế, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bệnh viện/phòng khám.
2.8	Giữ gìn, bảo quản thùng rác khi di chuyển làm vệ sinh, nếu làm hư hỏng thùng rác phải tự sửa chữa, nếu hư hỏng nặng không sửa được phải bồi thường thùng rác mới cho bệnh viện.
3	Chứng chỉ ISO Có chứng chỉ ISO 9001 về hệ thống quản lý chất lượng hoặc chứng chỉ ISO 14001 về hệ thống quản lý môi trường còn hiệu lực.
4	Thiết bị máy móc, dụng cụ và vật dụng thường xuyên
4.1	Liệt kê cụ thể, rõ ràng các danh mục thiết bị máy móc, dụng cụ làm sạch, vật dụng thường xuyên thay thế, vật tư tiêu hao, bao rác (tên, nhãn hiệu, xuất xứ).
4.2	Cam kết cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc, các vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
4.3	Độ ồn của thiết bị máy móc trong giới hạn cho phép.
5	Hóa chất vệ sinh công nghiệp
5.1	Các thùng chứa hóa chất (nguyên liệu và thành phẩm) phải được dán nhãn đúng theo quy chế nhãn thuốc.
5.2	Liệt kê hóa chất sử dụng trong quy trình vệ sinh công nghiệp.
5.3	Nồng độ hóa chất sử dụng phải bảo đảm nồng độ khử khuẩn theo quy định (theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất, Bộ Y tế về hóa chất đó).
5.4	Loại hóa chất sử dụng phải đúng theo quy định khử khuẩn môi trường bệnh viện (ví dụ: các hóa chất dùng khử khuẩn môi trường như amonium bậc 4 hoặc tương tự (dùng cho khu vực bệnh thường), hợp chất chứa clo hoặc tương tự (dùng cho khu vực lây nhiễm, khu vực vô khuẩn) .
5.5	Có kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác pha hóa chất (nồng độ hóa chất) theo đúng quy định.
6	Khối lượng công việc thực hiện:

6.1	Liệt kê chi tiết công việc thực hiện theo từng khu vực phạm vi cung cấp (mô tả vị trí, số lượng nhân viên thực hiện, bố trí nhân viên, chi tiết công việc, ca kíp và thời gian làm việc).
6.2	Thời gian làm việc: Hàng ngày, kể cả thứ 7, CN, Lễ, Tết (làm sạch 24h/24h).
7	Cơ cấu nhân sự
7.1	Đảm bảo nhân sự quản lý chung có trình độ tốt nghiệp đại học, chứng chỉ phù hợp (môi trường, an toàn lao động, nhân sự...) với công trình cần vệ sinh.
7.2	Có phân công nhân viên giám sát trong 24h làm việc.
7.3	Số lượng nhân viên làm sạch: Nhà thầu bố trí số lượng nhân viên làm việc cho hợp lý để thực hiện dịch vụ làm sạch đạt tiêu chuẩn và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường tại các bệnh viện/phòng khám.
7.4	Có kế hoạch nhân sự bổ sung kịp thời để đáp ứng trong giờ cao điểm hoặc trong những tình huống đột xuất (ví dụ: dịch bệnh, thiên tai, nhân viên vệ sinh nghỉ phép, nghỉ ốm, các phát sinh khác...)
7.5	Đảm bảo mỗi khu vực làm sạch đều được duy trì sạch 24h/24h.
7.6	Nhân viên phải được công ty đào tạo vệ sinh lao động trước khi thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại bệnh viện.
7.7	Nhân viên làm sạch phải được trang bị phòng hộ cá nhân, có chứng nhận được tập huấn kiểm soát nhiễm khuẩn trong công tác làm sạch (theo hướng dẫn phòng ngừa chuẩn của Bộ Y tế).
7.8	Nhân viên khi làm sạch phải tuân thủ an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.
7.9	Quản lý, giám sát và nhân viên làm sạch phải được huấn luyện định kỳ 6 tháng/lần về kỹ thuật làm sạch trong các cơ sở y tế, kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn trong làm sạch theo chương trình đào tạo do Bộ Y tế ban hành và kỹ năng giao tiếp.
8	Chất lượng dịch vụ làm sạch Chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ làm sạch và phải bổ sung thêm nhân viên (khi cần thiết) để đảm bảo chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của bệnh viện cho các công việc đã thỏa thuận (không bao gồm bố trí thêm nhân viên để làm các công việc ngoài thỏa thuận).
9	Kinh nghiệm Công ty có kinh nghiệm thực hiện dịch vụ làm sạch cho ít nhất 3 (ba) đơn vị y tế.
10	Dung dịch vệ sinh tay, giấy vệ sinh - Liệt kê dung dịch vệ sinh tay được sử dụng trong bệnh viện đúng theo quy định của Bộ Y tế. - Giấy vệ sinh đạt chất lượng tiêu chuẩn Việt Nam.

Yêu cầu chi tiết như sau:

Khu vực được vệ sinh	Nội dung công việc	Thời gian			Ghi chú
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	
Khu vực phía trước các tòa nhà: bậc tam cấp	Lau ướt các bậc tam cấp	X			Luôn duy trì sạch trong ngày

Buồng bệnh nhân Phòng mổ	Lau sàn	X	X	X			Luôn duy trì sạch trong ngày, đảm bảo công việc duy trì 24/24
	Lau bồn rửa tay, gương	X					
	Làm sạch khu ban công	X					
	Lau cửa ra vào, nắm tay cầm	X					
	Làm sạch nhà vệ sinh và làm thông các hệ thống thoát nước nền vệ sinh	X	X				
	Lau cửa kính và khung bên trong (thấp)				X		
	Lau công tắc				X		
	Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
	Lau các loại quạt				X		
	Vệ sinh tổng thể kính, khung nhôm, nhà vệ sinh				X		
	Quét mạng nhện				X		
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Làm sạch tường				X		
	Lau tủ đầu giường	X					
Hành lang và lối đi công cộng	Lau tường				X		Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau sàn	X	X				
	Lau ghế chờ, lan can	X					
	Lau bàn, ghế ở khu vực lễ tân, ghế đợi	X					
	Quét mạng nhện				x		
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Vệ sinh tổng thể				X		
	Lau kính				X		
	Các biển báo				X		
	Kính thấp	X					
	Kính + khung trên cao				X		
Khu vực khám bệnh	Lau sàn khu vực sảnh bằng dung dịch khử khuẩn phương pháp 2 xô	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau kính	X					
	Lau sạch quầy lễ tân và ghế đợi	X					
	Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
	Lau các loại quạt				X		

	Quét mạng nhện trần				X		
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Lau sàn,tường,cửa ra vào,cửa sổ,các thiết bị gắn trên tường...(theo yêu cầu,khi cần sử dụng)				X		
	Lau ghé				X		
	Làm sạch khu ban công	X					
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
Khu vệ sinh công cộng	Lau sàn bằng dung dịch khử khuẩn phương pháp 2 xô	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau các thiết bị như sứ vệ sinh, gương, bồn rửa tay	X	X				
	Lau vách ngăn,vòi hoa sen ,tường,cửa ra vào	X					
	Khử mùi	X					
	Thay giấy vệ sinh	X					Luôn đảm bảo dùng hằng ngày
	Nước rửa tay	X					
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Vệ sinh tổng thể,làm sạch trần,tường và các thiết bị trong nhà vệ sinh.				X		
Cầu thang bộ	Lau ướt	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau lan can,tay vịn	X					
	Nhặt rác	X	X				
	Quét mạng nhện				X		
Khu vực hồ sức, sân nhi	Lau sàn bằng dung dịch khử khuẩn	X	X	X			Luôn duy trì sạch 24/24
	Lau bồn rửa tay, gương	X					
	Làm sạch khu ban công	X					
	Lau cửa ra vào, tay nắm cửa	X					
	Làm sạch nhà vệ sinh và làm thông các hệ thống thoát nước nền vệ sinh.	X	X				

	Lau cửa kính và khung bên trong (thấp)				X		
	Lau công tắc				X		
	Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
	Lau các loại quạt				X		
	Vệ sinh tổng thể kính, khung nhôm, nhà vệ sinh				X		
	Quét mạng nhện				X		
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	x	X				
	Làm sạch tường				X		
	Lau tủ đầu giường	X					
Các phòng làm việc của các khoa, phòng thường trực, phòng của điều dưỡng, phòng bác sĩ, phòng nghỉ	Lau sàn	X	X				
	Lau sạch khu ban công	X					
	Lau cửa ra vào	X					
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Lau cửa kính và khung nhôm.				X		
	Lau công tắc				X		
	Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
	Lau các loại quạt				X		
	Vệ sinh tổng thể cửa kính và khung nhôm				X		
	Quét mạng nhện				X		
	Lau sạch bàn ghế	X					
	Khử mùi	X					
	Lau tủ, công tắc				X		
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Làm sạch tổng thể tường				X		
	Vệ sinh sàn, tường sau mỗi ca mổ, ca sinh	X					
	Tổng vệ sinh cuối ngày	X					
	Lau sạch quây lễ tân và ghế đợi	X					
	Quét mạng nhện trần				X		
Làm sạch khu ban công	X						
							Luôn duy trì sạch trong ngày

	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Lau cửa kính và khung nhôm của các phòng				X		
	Lau công tắc				X		
	Vệ sinh tổng thể cửa kính, khung nhôm				X		
	Quét mạng nhện				X		
	Lau quạt trần				X		
Khu vực ngoại cảnh:							
Toàn bộ khuôn viên bên ngoài các khoa, phòng, hệ thống đường nội bộ toàn viện, nhà xe nhân viên, nhà xe bệnh nhân; phía trước cổng khu vực hành lang đường theo chiều dài bồn hoa trước đường, nhà ở điện nước và khu vực nhà chứa rác thải y tế và sinh hoạt và hệ thống xử lý nước thải.	Quét dọn rác thải, lá cây, rác sinh hoạt, phân loại đúng và chuyển về nơi quy định, đổ đúng vị trí.	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
Sân khu hành chính – bảo vệ;		X	X				
Phía trước cổng khu vực hành lang đường theo chiều dài bồn hoa trước đường		X					

Khu vực nhà chứa rác thải y tế và sinh hoạt		X					
Làm sạch tổng thể kính và khung bên ngoài tòa nhà 04 lần /1năm							
Đánh sạch toàn bộ sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng 04 lần /1năm							
Thu gom vận chuyển toàn bộ rác thải ở tất cả các khoa phòng (kể cả khoa kiểm soát nhiễm khuẩn và khoa Dinh dưỡng) và rác thải ngoại cách về nơi tập kết đúng quy định.							

5.2.5. Phạm vi công việc:

Đối với khu điều trị, văn phòng: đảm nhận tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường quy, trọn gói, chất lượng cao, đúng quy trình cho tất cả các phòng, gồm: sàn nhà, trần nhà, cửa, lan can, hành lang, cầu thang, các loại quạt, bóng đèn, lau cửa kính, giường bệnh, xe đẩy bệnh, tủ đầu giường, bàn tủ làm việc, nhà vệ sinh, máy nước uống, tủ lạnh, rèm cuốn cửa có thể lau vệ sinh được (trừ rèm vải), thu gom chiếu bẩn, đồ vải bẩn về vị trí để đồ bẩn của mỗi khoa, thu gom rác từ các thùng khi rác đầy thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác bệnh viện... trừ các máy móc trang thiết bị y tế, máy vi tính và máy in.

Đối với khu vực vệ sinh ngoại cảnh: đảm nhiệm tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường quy, trọn gói, chất lượng cao, đúng quy trình gồm: quét bụi, rác, lá cây rụng toàn bộ lối đi, ban công, mái vòm, mái nhà, bồn hoa, thu gom rác từ các thùng rác khi đầy thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác của bệnh viện, lau cổng chính, biển báo, bảng logo, bảng chỉ dẫn, lau sạch ghế ngồi chờ, ghé sân vườn, rửa thùng rác, thông rãnh thoát nước để hệ thống thoát nước không bị nghẽn, ngập trong mùa mưa,...

Đảm bảo cho các buồng làm việc, buồng bệnh, buồng thủ thuật, buồng vệ sinh và các khu vực công cộng: luôn sạch sẽ, trật tự, ngăn nắp theo đúng quy trình kỹ thuật và quy chế quản lý buồng bệnh.

Vệ sinh mặt ngoài tòa nhà: tường kính, toàn bộ bề mặt bên ngoài.

Việc đánh giá kết quả thực hiện công việc được căn cứ theo Quy trình vệ sinh môi trường bề mặt Bệnh viện và Quy trình đánh giá chất lượng vệ sinh môi trường bề mặt Bệnh viện.

5.2.6. Quy định về màu sắc của dụng cụ vệ sinh:

(KHĂN LAU, ĐẦU LAU)

Màu sắc	Mức độ nhiễm khuẩn	Các khu vực cụ thể
Màu trắng	Yêu cầu vô khuẩn cao	Phòng mổ, Phòng sinh, Phòng hồi sức cấp cứu nhi, các phòng có tiểu phẫu, Phòng Hậu phẫu, khu lưu trữ/cấp phát dụng cụ vô khuẩn...
Màu đỏ	Mức độ ô nhiễm cao	Cấp cứu, HSCC, Xét nghiệm, Phòng rửa dụng cụ, phòng Cách ly, khu lưu chất thải...

Màu vàng	Mức độ ô nhiễm trung bình	Khu khám, khu Cận lâm sàng, buồng bệnh nội trú, WC...
Màu xanh	Mức độ ô nhiễm thấp	Khu vực hành chính, ngoại cảnh, Kho Dược/cấp thuốc, phòng làm việc, phòng ăn...

5.2.7. Quy định về tần suất vệ sinh:

Mức độ nhiễm khuẩn	Tần suất
Nguyên tắc chung	
Yêu cầu vô khuẩn cao	2 lần/ngày
Mức độ ô nhiễm cao	3 lần/ngày
Mức độ ô nhiễm trung bình	3 lần/ngày
Mức độ ô nhiễm thấp	1 lần/ngày
Các khu vực cụ thể	
Buồng phẫu thuật	Đầu ngày làm việc Giữa các ca phẫu thuật Kết thúc tất cả các ca phẫu thuật trong ngày
Phòng Cấp cứu	3 lần/ngày; Đầu mỗi ca làm việc (sáng, chiều, tối).
Phòng Cách ly	1 lần/ngày
Khu khám bệnh ngoại trú	2 lần/ngày; Cuối mỗi buổi làm việc.
Khu lưu bệnh nội trú	3 lần/ngày; Đầu mỗi ca làm việc (sáng, chiều, tối).
Ngoại cảnh	2 lần/ngày; Cuối mỗi buổi làm việc (sáng, chiều)
Khu làm việc hành chính	1 lần/ngày; Cuối ngày làm việc.
Tường, trần	1-2 lần/tháng
Vệ sinh mặt ngoài tòa nhà	2 lần/năm
<ul style="list-style-type: none"> Ngoài ra cần phải vệ sinh trong các tình huống phát sinh, duy trì sạch 24/24. Tùy theo tình hình thực tế tại bệnh viện có thể điều chỉnh tần suất cho phù hợp. 	